

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
THÀNH PHỐ THUẬN AN
TỈNH BÌNH DƯƠNG**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**

Bản án số: 219/2020/HSST

Ngày: 06- 8- 2020.

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ THUẬN AN, TỈNH BÌNH DƯƠNG

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Phạm Thị Anh Thư.

Các Hội thẩm nhân dân:

1. Bà Trần Ngọc Phương

2. Bà Lê Thị Nguyệt

- Thư ký Tòa án ghi biên bản phiên tòa: Ông Trần Trung Tín – Thư ký
Tòa án nhân dân Thành phố Thuận An, tỉnh Bình Dương.

*- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Thuận An, tỉnh Bình Dương
tham gia phiên tòa:* Ông Trần Xuân Sỹ - Kiểm sát viên.

Ngày 06 tháng 8 năm 2020, Tòa án nhân dân thành phố Thuận An, công khai xét xử sơ thẩm vụ án hình sự thụ lý số: 204/2020/HSST ngày 10 tháng 7 năm 2020 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 212/2020/QĐXXST- HS ngày 24/7/2020 đối với bị cáo:

Họ và tên: Nguyễn Văn S (tên gọi khác Ch), sinh năm 1998; nơi ĐKNKTT: Số 16, khu phố H, phường H, thị xã Th (nay là thành phố Th), tỉnh B; giới tính: Nam; nghề nghiệp: Không; trình độ học vấn: 4/12; dân tộc: Kinh; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Nguyễn Văn Ph, sinh năm 1964 và bà Nguyễn Thị L, sinh năm 1965; bị cáo có 3 anh chị em, lớn nhất sinh năm 1985, nhỏ nhất là bị cáo;

Tiền án: Không;

Tiền sự: Ngày 07/9/2018 bị Tòa án nhân dân thị xã Thuận An (nay là thành phố Thuận An) quyết định áp dụng biện pháp xử lý hành chính đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc theo Quyết định số 86/QĐ- TA với thời gian 15 tháng. Ngày 30/8/2019 Nguyễn Văn S được miễn chấp hành thời gian còn lại theo Quyết định số 282/2019/QĐ- TA của Tòa án nhân dân huyện Phú Giáo.

Bị cáo bị bắt tạm giam ngày 18/3/2020, có mặt tại phiên tòa.

- Bị hại: Bà Thái Thị Nh, sinh năm 1980; trú tại: ấp A, xã A, thành phố Th, tỉnh B; có đơn xin xử vắng mặt.

- *Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan:*

1) Bà Nguyễn Thị L, sinh năm 1965; trú tại: khu phố H, phường H, thị xã Th (nay là thành phố Th), tỉnh B; có mặt.

2) Bà Nguyễn Ngọc Tr, sinh năm 1980; trú tại: Khu phố 6, phường Ph , thành phố Th, tỉnh B; vắng mặt.

- *Người làm chứng:*

1) Hồ Thái Bảo H, sinh năm 2005; vắng mặt.

2) Nguyễn Hồ Tr, sinh năm 1980; vắng mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Qua các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 10 giờ 00 ngày 26/01/2020, Nguyễn Văn S mượn xe mô tô hiệu Honda Wave biển số 61F8- 7818 của mẹ là bà Nguyễn Thị L điều khiển đến nhà bạn là Bùi Văn S ở phường An Thạnh, thành phố Thuận An chơi. Nguyễn Văn S nhờ Bùi Văn S mang xe của mẹ đi cầm cố nhưng Bùi Văn S không đồng ý. Sau khi sử dụng ma túy cùng một thanh niên không rõ tên lai lịch tại nhà Bùi Văn S, đến khoảng 18 giờ 00 cùng ngày, Nguyễn Văn S để xe ở nhà Bùi Văn S sau đó đi bộ ra đường Thạnh Quý thuộc khu phố Thạnh Quý, phường An Thạnh. Đứng được khoảng 30 phút thấy có anh Nguyễn Hồ Tr điều khiển xe mô tô đi ngang qua, Sang chạy ra chặn xe nhưng anh Tr điều khiển xe lách qua vị trí S, đứng đến văn phòng khu phố thì anh Tr dừng lại quan sát. Lúc này có chị Thái Thị Nh điều khiển xe mô tô hiệu Honda SH Mode chở theo con trai là Hồ Thái Bảo H đi tới, S chạy băng qua đường chặn trước đầu xe của chị Nh, chị Nh dừng xe lại thì S dùng tay đâm liên tiếp vùng đầu, mặt làm chị Nh, cháu H cùng xe ngã ra đường. S nói “đưa xe đây” và tiếp tục đâm vào mặt chị Nh nên chị Nh dắt con lùi về phía sau. S tiến đến dựng chiếc xe dẩy để tẩu thoát, thấy vậy chị Nh chạy lại xô S ra đồng thời rút chìa khóa, S bỏ xe ra tiếp tục dùng tay đánh chị Nh. Chị Nh tri hô “cướp, cướp” nên Sang bỏ chạy thì bị anh Tr cùng người dân bắt giữ.

Tang vật thu giữ gồm: 01 xe mô tô hiệu Honda SH mode màu đen biển số 61C1- 469.69; 01 xe mô tô hiệu Honda Wave biển số 61F- 7818 và 01 USB chứa hình ảnh vụ việc do người dân cung cấp.

Theo biên bản định giá và kết luận định giá tài sản ngày 11/02/2020 của Hội đồng định giá trong tố tụng hình sự thị xã Thuận An kết luận: 01 xe mô tô hiệu Honda SH mode màu đen biển số 61C1- 469.69 trị giá 35.000.000đ.

Theo bản cáo trạng số 220/CT- VKS- TA ngày 09/7/2020 Viện kiểm sát nhân dân thành phố Thuận An truy tố bị cáo Nguyễn Văn S về tội “Cướp tài sản” theo Khoản 1 Điều 168 của Bộ luật Hình sự năm 2015, sửa đổi bổ sung năm 2017.

Bị hại Thái Thị Nh bị Nguyễn Văn S dùng tay đánh vào vùng mặt và đầu nhằm chiếm đoạt chiếc xe mô tô, bà Nh có đơn không yêu cầu giám định thương tích. Cơ quan điều tra đã trả lại xe mô tô biển số 61C1- 469.69 cho bà Nh và bà Nh không yêu cầu bị cáo bồi thường. Bà Nh có đơn xin xử vắng mặt và xin giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

Đối với xe mô tô biển số 61F8- 7818 tạm giữ của Nguyễn Văn S do bà Nguyễn Ngọc Tr đứng tên sở hữu. Bà Tr xác định đã bán xe và không có yêu cầu gì đối với chiếc xe. Bà Nguyễn Thị L (mẹ S) khai mua xe trên gần 10 năm nay để sử dụng, quá trình sử dụng đã làm mất giấy tờ.

Trong phần tranh luận Kiểm sát viên giữ nguyên quan điểm truy tố đối với bị cáo về tội danh, điều luật như nội dung Cáo trạng, đánh giá về các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự, đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng Khoản 1 Điều 168; Điểm s Khoản 1, Khoản 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự 2015, sửa đổi bổ sung năm 2017 xử phạt bị cáo Nguyễn Văn S mức hình phạt tù 04 năm đến 05 năm tù. Đối với chiếc xe mô tô biển số 61F8- 7818 đề nghị tiếp tục giao cho cơ quan Công an xác minh xử lý.

Tại phiên tòa bị cáo Sang không có ý kiến tranh luận và xin Hội đồng xét xử xử mức án nhẹ nhất để bị cáo sớm được trở về làm người lương thiện.

Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan bà L xác định cho S mượn xe nhưng không biết S đi đâu, làm gì và xin được nhận lại xe vì nó là phương tiện duy nhất của gia đình.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về thủ tục tố tụng: Trong giai đoạn tố tụng từ khi khởi tố vụ án cho đến khi kết thúc việc truy tố, cơ quan điều tra Công an thành phố Thuận An, Viện kiểm sát nhân dân thành phố Thuận An, điều tra viên, cán bộ điều tra, kiểm sát viên đã thực hiện đúng thẩm quyền, trình tự thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng Hình sự. Quá trình điều tra, truy tố và tại phiên tòa, bị cáo và người tham gia tố tụng khác không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của cơ quan tiến hành tố tụng và người tiến hành tố tụng đã thực hiện là hợp pháp.

[2] Về nội dung: Tại phiên tòa, bị cáo Nguyễn Văn S thành khẩn khai nhận hành vi phạm tội như nội dung Cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân thành phố Thuận An, tỉnh Bình Dương đã truy tố. Lời khai nhận tội của bị cáo phù hợp với lời khai tại cơ quan điều tra, các tài liệu chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án. Như vậy, Hội đồng xét xử có đủ cơ sở xác định:

Khoảng 20 giờ 30 ngày 26/01/2020, tại đường Thạnh Quý thuộc khu phố Thạnh Quý, phường An Thạnh, thành phố Thuận An, Nguyễn Văn Sg có hành vi chặn xe, dùng tay đánh vào vùng đầu, mặt chị Thái Thị Nh nhằm chiếm đoạt chiếc xe mô tô hiệu Honda SH Mode trị giá 35.000.000đ.

Hành vi của bị cáo Nguyễn Văn S đủ yếu tố cấu thành tội “Cướp tài sản” được quy định tại Khoản 1 Điều 168 Bộ luật Hình sự 2015, sửa đổi bổ sung năm 2017.

Hành vi chặn xe dùng vũ lực ngay tức khắc tấn công người bị hại nhằm chiếm đoạt tài sản của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, đã xâm phạm quyền sở hữu tài sản của người khác một cách trái pháp luật, gây mất an ninh trật tự xã hội tại địa phương. Hành vi của bị cáo thể hiện sự liều lĩnh, gây bức xúc trong nhân dân và xã hội. Bị cáo có tiền sự và nhân thân xấu, do đó cần phải xét xử bị cáo mức hình phạt nghiêm khắc nhằm giáo dục bị cáo và ngăn ngừa chung trong xã hội.

[4] Về tình tiết tăng nặng: Bị cáo không có tình tiết tăng nặng.

Về tình tiết giảm nhẹ: Sau khi phạm tội bị cáo có thái độ thành khẩn khai báo là tình tiết giảm nhẹ quy định tại Điểm s Khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự 2015, sửa đổi, bổ sung năm 2017. Bị hại xin giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo là tình tiết giảm nhẹ được quy định tại Khoản 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự 2015, sửa đổi, bổ sung năm 2017.

[5] Tại phiên tòa đại diện Viện kiểm sát giữ nguyên quyết định truy tố đối với bị cáo về tội danh và điều luật nêu trên là có căn cứ, đúng người, đúng tội và đúng pháp luật. Mức hình phạt Kiểm sát viên đề nghị đối với bị cáo là quá nghiêm khắc do hành vi bị cáo thực hiện là bóc lột. Vì vậy, Hội đồng xét xử sẽ quyết định mức hình phạt nhẹ hơn so với đề nghị của đại diện Viện kiểm sát cũng đủ răn đe, giáo dục bị cáo.

[6] Về xử lý vật chứng:

- Xe mô tô biển số 61C1- 469.69 Nguyễn Văn S chiếm đoạt của bà Nh, xe trên do bà Nh đứng tên sở hữu nên Cơ quan điều tra đã trả lại cho bà Nh theo biên bản giao trả tài sản lập ngày 03/02/2020 là phù hợp. Bà Nh không có yêu cầu bồi thường gì thêm và xin giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

- Đối với xe mô tô biển số 61F8- 7818 tạm giữ của Nguyễn Văn S, xe do bà Nguyễn Ngọc Tr đứng tên sở hữu. Bà Tr xác định đã bán xe từ lâu và không có yêu cầu gì đối với chiếc xe. Bà Nguyễn Thị L khai mua xe trên khoảng gần 10 năm để sử dụng, khi mua có giấy tờ nhưng đã bị mất, bà L cho S mượn xe nhưng không biết S đi đâu, làm gì. Cơ quan điều tra đã đăng tin tìm chủ sở hữu nhưng đến nay không có ai đến liên hệ nhận xe. Do xe không phải là công cụ, phương tiện bị cáo dùng thực hiện hành vi phạm tội nên Hội đồng xét xử sẽ tuyên trả lại xe cho bà Nguyễn Thị L.

[7] Về trách nhiệm dân sự: Bị hại đã nhận lại tài sản và không yêu cầu bồi thường gì thêm nên Hội đồng xét xử không xem xét.

[8] Về án phí : Bị cáo phạm tội và bị kết án, nên phải nộp án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào:

- Khoản 1 Điều 168; Điểm s Khoản 1, Khoản 2 Điều 51; Điều 48 Bộ luật Hình sự 2015, sửa đổi bổ sung năm 2017.

- Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự;

- Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

1. Về trách nhiệm hình sự:

Tuyên bố bị cáo Nguyễn Văn S phạm tội “Cướp tài sản”.

Xử phạt: Bị cáo Nguyễn Văn S 03 (ba) năm 06 (sáu) tháng tù, thời hạn tù tính từ ngày tạm giam 18/3/2020.

2. Về xử lý vật chứng:

Trả lại cho bà Nguyễn Thị L chiếc xe mô tô hai basmh kiểu dáng Wave, biển số 61F8- 7818 có số khung, số máy không đổi, số khung DU110*200030120*, số máy LC152FMH*00019720*.

3. Về án phí:

Bị cáo Nguyễn Văn S phải nộp 200.000đ (hai trăm nghìn đồng) án phí hình sự sơ thẩm.

Bị cáo, người liên quan có mặt có quyền kháng cáo bản án này trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án. Bị hại vắng mặt, có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được tổng đạt hợp lệ.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Bình Dương;
- VKSND tỉnh Bình Dương;
- Công an thành phố Thuận An;
- VKSND thành phố Thuận An;
- Chi cục THADS TP.Thuận An;
- Người tham gia tố tụng;
- Bị cáo;
- Lưu HS, THAHS, AV.

**TM.HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TOẠ PHIÊN TOÀ**

Phạm Thị Anh Thư